TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YM – TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2020/QĐST-HNGĐ	Yên Mô, ngày 21 tháng 07 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2020/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Mai Thị L**, sinh năm 1963

Địa chỉ: Tổ dân Phố T, thị trấn YT, huyện YM, tỉnh Ninh Bình

* Bị đơn: Anh **Tống Văn Th**, sinh năm 1961

Địa chỉ: Tổ dân Phố T, thị trấn YT, huyện YM, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị L và anh Tống Văn Th

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Mai Thị L và anh Tống Văn Th có bốn con chung đều đã thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Chị Mai Thị L và anh Tống Văn Th thống nhất sẽ tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Án phí ly hôn: Chị Mai Thị L và anh Tống Văn Th thống nhất thỏa thuận để chị L nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền án phí chị L phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0002282 ngày 17/6/2020

của Chi cục thi hành án dân sự huyện YM; Chị L được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện YM;
- THADS huyện YM;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn YT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Phạm Diệu Oanh
(ĐÃ KÝ)